

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 13-11-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hoài Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thạch Thị Hai.

Ông Võ Đức Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc “tranh chấp ly hôn” theo **Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXX-ST ngày 26 tháng 10 năm 2020**, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Diễm H, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 5, Khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Tran, Dinh Q, sinh năm 1971, quốc tịch: Hoa Kỳ; địa chỉ: Số 2149, C, S, CA 95132, Hoa Kỳ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 8 năm 2020 và đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 12 tháng 10 năm 2020, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Diễm H trình bày: Bà H và ông Tran, Dinh Q tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 59, ngày 30 tháng 10 năm 2018. Sau khi kết hôn, ông Tran, Dinh Q trở về Hoa Kỳ sinh sống đến nay. Mặc dù bà H tìm mọi cách liên lạc khuyên ông Tran, Dinh Q về Việt Nam nhưng đều không được. Bà H và ông Tran, Dinh Q ít gặp gỡ, hai người không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Tran, Dinh Q. Về con chung: Bà H và ông Tran, Dinh Q không có con chung nên không yêu cầu Tòa

án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản trình bày ý kiến và yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 22 tháng 9 năm 2020 (Chứng nhận hợp pháp hóa Lãnh sự ngày 06/10/2020), bị đơn ông Tran, Dinh Q trình bày: Ông Tran, Dinh Q thống nhất với lời trình bày của bà H về thời gian kết hôn, tình trạng hôn nhân và mâu thuẫn vợ chồng. Nay bà H yêu cầu ly hôn, ông Tran, Dinh Q đồng ý. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do hiện nay ông Tran, Dinh Q đang cư ngụ tại Hoa Kỳ không trực tiếp về đến Việt Nam tham gia tố tụng và xin được vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Bà Huỳnh Thị Diễm H và ông Tran, Dinh Q đều trình bày thống nhất sau khi kết hôn, giữa bà H và ông Tran, Dinh Q không chung sống cùng nhau; bà H và ông Tran, Dinh Q không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau và mong muốn được ly hôn; về con chung, tài sản chung, nợ chung, không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Huỳnh Thị Diễm H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Tran, Dinh Q nên quan hệ tranh chấp của vụ án là “tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Do vụ án có đương sự ở nước ngoài nên căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[3] Về tố tụng: Bà Huỳnh Thị Diễm H và ông Tran, Dinh Q yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn vắng mặt bà H, ông Tran, Dinh Q trong suốt quá trình tố tụng (làm việc, hòa giải, xét xử) tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Căn cứ theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà H, ông Tran, Dinh Q.

[4] Về nội dung: Bà H và ông Tran, Dinh Q tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 59, ngày 30 tháng 10 năm 2018. Sau khi kết hôn, ông Tran, Dinh Q trở về Hoa Kỳ sinh sống đến nay và không còn liên lạc gì với bà H. Mặc dù bà H tìm mọi cách liên lạc khuyên ông Tran, Dinh Q về Việt Nam nhưng đều không được. Bà H và ông Tran, Dinh Q không gặp gỡ, hai người không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau. Việc ông Tran, Dinh Q không quan tâm, thương yêu, chăm sóc và chung sống cùng bà H sau khi kết hôn là đã vi phạm Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa bà H và ông Tran, Dinh Q không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Tran, Dinh Q là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Bà H và ông Tran, Dinh Q đều xác định không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề con chung.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H và ông Tran, Dinh Q đều xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Án phí sơ thẩm: bà H phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều: 19, 51, 56, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ các Điều: 28, 37, 39, 40, 147, 153, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Diễm H đối với ông Tran, Dinh Q về việc “tranh chấp ly hôn”.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Diễm H ly hôn với ông Tran, Dinh Q.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Diễm H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044788 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Cục Thi hành dân sự tỉnh Bình Dương.

Bà Huỳnh Thị Diễm H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Tran, Dinh Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01

tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thị Hai

Võ Đức Thành

Đoàn Hoài Trí

Nơi nhận:

- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- UBND thành phố Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hoài Trí

